

Số: 06/BC-THCS

Hoa Động ngày 25 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Thời điểm báo cáo ngày 25 tháng 07 năm 2025)

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn 2941/GDĐT-KTKĐ ngày 24/09/2024 của Sở Giáo dục- Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện Quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường THCS Hoa Động đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và có báo cáo như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

- 1. Tên trường:** Trường trung học cơ sở Hoa Động
- 2. Địa chỉ:** TDP Đường Đá, phường Thủy Nguyên, TP.Hải Phòng
- 3. Loại hình trường:** Công lập (*thuộc đơn vị ngân sách cấp 4*); cơ quan chủ quản trực tiếp: UBND phường Thủy Nguyên, TP.Hải Phòng.

4. Sứ mạng, tầm nhìn:

4.1. Tầm nhìn:

Là nơi khơi nguồn sự tự tin, để mỗi học sinh được phát huy hết khả năng bản thân, vươn tới thành công.

4.2. Sứ mạng:

Tạo dựng được môi trường học tập, vui chơi thân thiện để mỗi học sinh có ý thức rèn "Đức" luyện "Tài".

4.3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Lòng nhân ái
- Tính trung thực
- Sự tôn trọng
- Tinh thần đoàn kết - hợp tác
- Khát vọng vươn lên.

4.4. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động

4.4.1. Mục tiêu:

Giảm tỉ lệ học sinh chưa đạt về học tập thực chất dưới 05%; học sinh giỏi các cấp tăng. Chất lượng giáo dục nhà trường không ngừng được nâng lên, tỉ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT hệ Quốc lập hàng năm ổn định, đạt từ 85% trở lên.

4.4.2. Chỉ tiêu:

a/ Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của đội ngũ CBQL và giáo viên được Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đánh giá khá, giỏi từ 80% trở lên, không có giáo viên xếp loại chưa đạt.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT vào công việc chuyên môn, có khả năng thích ứng tốt với nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục.

- 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục 2019..

b/ Học sinh

- Về qui mô: Lớp học có từ 18 đến 20 lớp; số học sinh: Từ 750 đến 850 học sinh.

- Kết quả học tập:

+ Từ 70% trở lên có kết quả học tập khá, giỏi

+ Tỉ lệ học sinh đạt và chưa đạt về học tập: 30% (trong đó chưa đạt <5%)

+ Thi vào lớp 10 THPT đã hoàn thành tốt chỉ tiêu theo kế hoạch của từng năm học (tỷ lệ đỗ đạt trên 85%).

+ Học sinh giỏi huyện, thành phố: Hoàn thành chỉ tiêu học sinh giỏi huyện, thành phố theo chỉ tiêu đăng ký mỗi năm học.

- Kết quả rèn luyện:

+ Từ 95% khá, tốt trở lên; không có học sinh xếp loại chưa đạt.

+ Hướng ứng tích cực phong trào thi đua: "*Xây dựng trường học an toàn hạnh phúc*"

c/ Cơ sở vật chất

- Duy trì tốt CSVC trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Môi trường, quang cảnh trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

d/ Phương châm hành động:

"*Mỗi cá nhân hãy nỗ lực hết mình vì danh dự của bản thân và nhà trường ; Chất lượng là danh dự của trường*"!

5. Quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.

Trường THCS Hoa Động, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng được thành lập vào tháng 9 năm 1962 với tên gọi là trường THCS Lê Hồng Phong (Cấp 1,2 Hoa Động). Tháng 9 năm 1997 trường được chia tách thành trường THCS Lâm Động và THCS Hoa Động.

6. Người đại diện: Ông Lê Đăng Đình

Chức vụ: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng

Điện thoại: 0912086322

Email: thcs-hoadong@thuynghuyen.edu.vn

Websit: thcshoadong.haiphong.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

- Quyết định chia tách trường THCS Hoa Động ra từ trường THCS Lê Hồng Phong (*đính kèm theo báo cáo này*)

- Quyết định kiện toàn tổ chức Hội đồng trường và danh sách thành viên Hội đồng trường (*ban hành kèm theo báo cáo này*)

- Quyết định điều động, bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (*ban hành kèm theo báo cáo này*)

- Chiến lược phát triển nhà trường; quy chế dân chủ trong nhà trường; các quy chế khác trong nhà trường như: Quy chế làm việc của ban giám hiệu; quy chế phối hợp ban giám hiệu với ban đại diện CMHS; quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công; quy chế thu chi ngoài ngân sách... được nhà trường ban hành, có điều chỉnh, bổ sung hàng năm để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ (*được công khai kèm với báo cáo này*).

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Tổng quan về đội ngũ:

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, lao động hợp đồng: **39** người (*không tính bảo vệ, lao công (2), chia ra cụ thể như sau:*

- Ban giám hiệu: **02**;

- Giáo viên: 32 (*Tổ KHXH: 16, Tổ KHTN: 16*);

- TPT là giáo viên (kiêm nhiệm): **01**;

- Viên chức văn phòng: **04** người. (*kế toán, Văn thư, Thư viện, thiết bị*)

Về trình độ đào tạo:

- Thạc sĩ: 05 (*BGH: 02; GV: 03*);

- 100% giáo viên và cán bộ quản lý có trình độ đại học.

2. Chia theo cơ cấu môn học:

- Toán: 06.

- KHTN: 04

- GDTC: 02

- Ngữ văn: 06

- Lịch sử và Địa lý: 03

- GDCD: 01
- Tiếng Anh: 04
- Công nghệ: 02
- Tin học: 01
- Nghệ thuật: 02 (trong đó, Âm nhạc: 01; Mỹ thuật: 01)
- TPT: 01
- HĐTNHN: 01

3. Công tác bồi dưỡng đội ngũ:

Hàng năm, đội ngũ nhà giáo (gồm cả CBQL, giáo viên và nhân viên) đều được tham gia bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuyên đề đạt tỷ lệ 100%, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn theo vị trí việc làm.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT NHÀ TRƯỜNG

- Diện tích đất thuộc quyền sử dụng của trường: 9.218 m²
- Công trình xây dựng: Có 03 dãy nhà cao tầng: Nhà A (03 tầng), nhà B (02 tầng), nhà C (02 tầng), với tổng số phòng: **35**

Phân chia công năng sử dụng như sau (từ học kỳ 2 năm học 2024 - 2025):

Stt	Khu nhà cao tầng	Tổng số phòng	Mục đích sử dụng			
			Phòng học	Phòng thực hành	Phòng chức năng (09)	Phòng làm việc (02)
1	Nhà A	15	12	01 (TH sinh)	02: Nhà kho, nhà vệ sinh tầng 2.	
2	Nhà B	15	06	04 (Hóa, Tin, Lý, Công nghệ)	02: Phòng thiết bị, phòng truyền thống và kế toán.	03: P. Hiệu trưởng, P. Hội đồng GV, Đoàn đội và văn thư.
3	Nhà C	05	0		03: Phòng hộ trường. P. Thư viện, phòng Y tế học đường	02: P. phó hiệu trưởng, P Bảo vệ.
Cộng		35	18	5	7	5

- Các phòng học, phòng bộ môn có đủ hệ thống bảng viết chống lóa, ti vi, máy vi tính, loa nhắc. Các phòng chức năng có đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác quản lý, dạy và học. Lắp đặt hệ thống camera giám sát và phía cổng trường, tường bao giáp đường giao thông để tăng cường an ninh, an toàn trường học

- Khu nhà vệ sinh của GV và HS sạch sẽ, đáp ứng cơ bản yêu cầu sử dụng.

- Hệ thống cây xanh thường xuyên được chăm sóc, tu bổ tạo cảnh quan xanh, sạch

Thiết bị giáo dục tối thiểu phục vụ các môn học thực hành, thí nghiệm:

Stt	Thiết bị giáo dục	Số lượng	Các bài thực hành/ thí nghiệm	Ghi chú
1	Bộ tranh về nhóm nghề cơ bản	01/4-6HS		
2	Video về nhóm ngành, an toàn lao động nghề nghiệp, văn hóa ứng xử công cộng.	8 bộ/ GV		
3	Bộ dụng cụ vệ sinh trường học	05 bộ/ trường		
4	Bộ dụng cụ vệ sinh lớp học	02 bộ/ lớp		
5	Bộ dụng cụ chăm sóc cây	05 bộ/ trường		

Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập:

Stt	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng thực hành thí nghiệm	03	Tổ chức các HĐ thí nghiệm Vật lý, hóa học, Sinh	Đăng ký trước thời gian
2	Phòng học bộ môn	02	Tổ chức các HĐ thực hành tin học, công nghệ.	Đăng ký trước thời gian, theo TKB
3	Sân chơi thể thao	01	Tổ chức các HĐ cần không gian rộng, ngoài trời	Phía trước và phía sau trường.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường THCS Hoa Động được Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm định chất lượng giáo dục, đánh giá ngoài đạt mức độ 3 năm 2014.

Ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường có đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo Thủy Nguyên, về việc thực hiện chương trình nhà trường, nhiệm vụ và kế hoạch chuyên môn của năm học. Căn cứ vào lịch chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo Thủy Nguyên, nhà trường xây dựng Kế hoạch thời gian năm học cụ thể cho từng học kì, từng tháng hoạt động. Bám sát vào công văn chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục trọng tâm trong năm học, đề xuất các giải pháp, cách thức thực hiện và triển khai đến tổ, nhóm và giáo viên nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục đã đề ra. Nhà trường thực hiện dạy đủ các môn học theo quy định. Ban giám hiệu chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng chương trình giáo dục nhà trường ở tất cả các môn học điều chỉnh chương trình về nội dung, cấu trúc đảm bảo phù hợp với yêu cầu của nhà trường. Chương trình nhà trường tuân thủ theo chuẩn kiến thức kỹ năng, không cắt xén tùy tiện, góp phần đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Xây dựng rõ các chủ đề dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; giáo dục kỹ năng sống. Nhà trường tiếp tục thực hiện dạy học lồng ghép các nội dung: Giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tham nhũng, bảo vệ chủ quyền biên giới hải đảo, bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống trong các bài học, môn học. Các tổ, nhóm chuyên môn đã xây dựng được hệ thống địa chỉ bài học, chủ đề dạy học có nội dung lồng ghép; xác định rõ mức độ, tài liệu liên quan, địa điểm trải nghiệm đối với từng nội dung lồng ghép. Nhà trường xây dựng và triển khai chương trình hướng nghiệp và phân luồng học sinh. Nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc, kế hoạch về thời gian năm học: Thời lượng năm học là 37 tuần, bố trí dạy đúng, đủ 35 tuần thực học. Hàng tuần, Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn dự giờ đột xuất giáo viên nhằm kiểm tra việc thực hiện chương trình và đánh trình độ nghiệp vụ tay nghề, đồng thời, giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao tay nghề bằng việc dự giờ đồng nghiệp. Như vậy, để đảm bảo mục tiêu giáo dục, nhà trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục đúng và đủ theo quy định.

Xác định vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại là một trong những biện pháp quan trọng nhất thu hút hứng thú của người học và nâng cao hiệu quả giáo dục. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với nhiệm vụ cụ thể của từng năm học. Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch đổi mới phương pháp của tổ và mỗi thầy cô xây dựng Kế hoạch đổi mới phương pháp của cá nhân. Vận dụng sáng tạo và linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học nhằm hướng tới việc phát huy tính tích cực chủ động của học sinh. Một số kỹ thuật dạy học tích cực như

KWL, kĩ thuật các mảnh ghép, kĩ thuật bể cá, bản đồ tư duy. Đa dạng hóa hình thức học tập, chú trọng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, học tập gắn với thực tiễn, gắn với di sản lịch sử, văn hóa. Tổ chức dạy học các chủ đề, bài học STEM phù hợp trong nhà trường. Quán triệt tinh thần giáo dục STEM trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Sử dụng đa dạng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số như dạy học trực tuyến, ứng dụng AI vào một số hoạt động dạy học. 100% tiết dạy trong nhà trường có ứng dụng công nghệ thông tin. Trong quá trình dạy học, giáo viên luôn chú ý xây dựng ý thức hợp tác, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp, nhà trường đặc biệt chú trọng bồi dưỡng phương pháp tự học, tự nghiên cứu, tăng cường giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh tự học tập. Coi việc rèn luyện phương pháp học tập của học sinh không chỉ là một biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học mà còn là một mục tiêu dạy học. Nhà trường chú trọng rèn luyện cho học sinh kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn đời sống thông qua nhiều hình thức như dạy học dự án, nghiên cứu khoa học kĩ thuật. Các tổ chuyên môn xây dựng và tổ chức nhiều tiết dạy học dự án ở tất cả các môn.

Từ đầu năm học, đồng chí Phó hiệu trưởng đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra đánh giá theo tinh thần đổi mới, hướng tới phát triển năng lực cho học sinh, đa dạng hóa hình thức KTĐG theo quy định của Thông tư 22, triển khai thực hiện ở các tổ nhóm chuyên môn. Trong mỗi năm học, ma trận đặc tả, đề kiểm tra đều được thẩm định, đảm bảo phù hợp với đối tượng học sinh và chương trình nhà trường, chuyển từ đánh kiểm tra, đánh giá kiến thức sang kiểm tra đánh giá năng lực, phẩm chất, kĩ năng người học. Đa dạng hóa các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: Đánh giá qua hoạt động trên lớp, qua hồ sơ học tập, qua báo cáo kết quả, sản phẩm dự án, thực hành thí nghiệm kết quả thảo luận nhóm... Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kì cuối năm; đánh giá của giáo viên với đánh giá lẫn nhau của học sinh và học sinh tự đánh giá. Nhà trường đã làm tốt công tác ra đề, bảo mật đề và tổ chức kiểm tra, đánh giá nhằm đảm bảo đánh giá khách quan và hiệu quả. Đề kiểm tra được xây dựng từ tổ chuyên môn, được Ban giám hiệu tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn thẩm định định, đạt chuẩn về cấu trúc và nội dung. Bộ đề xây dựng xong được bảo mật và lưu thành ngân hàng đề thi của nhà trường. Với các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh ở tất cả các khối lớp, nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá theo hình thức đánh số báo danh, coi chéo, chấm tập trung. Kết quả đánh giá được thể hiện trên hệ thống CSDL ngành và sổ điểm của giáo viên bộ môn (*sổ điểm điện tử*). Việc kiểm tra, đánh giá học sinh được tổ chức khách quan, công bằng và có hiệu quả.

2. Điểm mạnh

Ban giám hiệu nhà trường luôn chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn hàng năm rà soát và xây dựng chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Thông qua đó, tạo điều kiện để giáo viên đổi mới phương pháp dạy học và kỹ thuật dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá để phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo tinh thần đổi mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường có đủ điều kiện về nhân sự và cơ sở vật chất để đảm bảo dạy đủ các môn học, có đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu, là nòng cốt trong công tác nâng cao chất lượng học sinh giỏi. Trong nhiều năm, nhà trường làm tốt công tác kiểm tra, đánh giá, duy trì chất lượng đạt trên mức mặt bằng của huyện.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên còn ngại đổi mới phương pháp dạy học, một số đồng chí đã có ý thức đổi mới nhưng còn mang tính hình thức, chưa được thường xuyên, chưa mạnh dạn trong việc ứng dụng CNTT, AI hiệu quả vào giảng dạy và KTĐG học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Định kỳ hàng năm, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Cụ thể bằng cách hình thức như: Bồi dưỡng tập trung theo từng chuyên đề, tự bồi dưỡng các mô đun theo quy định, tổ chức các buổi hội thảo để giao lưu kinh nghiệm giảng dạy với các trường trọng cụm; giao cho các đồng chí giáo viên cốt cán kèm cặp để trao đổi, học tập kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động học tập của học sinh; BGH bổ sung kết quả bồi dưỡng thường xuyên vào tiêu chí thi đua trong mỗi năm học.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tuyển sinh lớp 6 đầu cấp năm học 2025 -2026: Phần đầu tuyển sinh đạt tỷ lệ 100% học sinh theo chỉ tiêu được UBND thành phố Thủy Nguyên giao. Các trường hợp tuyển sinh trái tuyến (nếu có) thực hiện đúng quy trình theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổng số học sinh từng khối lớp và toàn trường và kết quả đánh giá, phân loại năm học 2024-2025 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư 22, cụ thể như sau:

2.1. Rèn luyện:

* Hạnh kiểm

Lớp	Số HS	Tốt		Khá		Trung bình (Đạt)	
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
6	192	183	95.31	9	4.69		

7	239	219	91.63	20	8.37		
8	176	171	97.16	5	2.88		
9	189	189	100				
Toàn trường	796	762	95.73	34	4.27		

* Học lực

Lớp	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
6	192	52	27.08	96	50.00	36	18.75	8	4.17
7	239	64	26.78	87	36.40	76	31.80	12	5.02
8	176	59	33.52	68	38.64	46	26.14	3	1.70
9	189	64	33.86	87	46.03	38	20.11		
Toàn trường	796	239	30.03	338	42.46	196	24.62	23	2.89

Toàn trường có 14 HS xuất sắc: (K6:2, K7:2, K8: 5, K9:5)

2.4. Công tác học sinh giỏi:

Kết quả:

a. Cấp Huyện: + Văn hoá: 15 giải (05 nhì, 05 ba, 05 khuyến khích)

+ Thi sơn ca: 01 giải ba

+ Thi thư pháp: 03 giải khuyến khích)

b. Cấp thành phố:

+ Văn hoá: 06 giải (02 nhì, 02 ba, 02 khuyến khích)

+ Thi sơn ca: 01 giải ba

2.5. Kết quả thi giáo viên giỏi:

+ Cấp trường: Có 27 giáo viên tham gia(cả ban giám khảo) được công nhận GVCN giỏi cấp trường (có 02 đ/c công nhận xuất sắc: đ/c B.Hàng; Nga).

+ Cấp huyện: Có 05 giáo viên tham gia được công nhận GVCN giỏi cấp huyện.

+ Cấp TP: 04 đ/c (bảo lưu)

3. Số học sinh bình quân/lớp: 44.

4. Số học sinh được học 02 buổi/ngày: Không.

5. Số học sinh người dân tộc thiểu số: 03.

6. Số học sinh khuyết tật (có hồ sơ quản lý): 09

7. Số học sinh được lên lớp thẳng: 796 (trong đó, tốt nghiệp THCS: 189/189 học sinh). Số học sinh diện học lại, KTĐG lại trong hè để xét tốt nghiệp và lên lớp: 23

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Công tác tài chính trong nhà trường được thực hiện nghiêm túc theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính, tài sản và thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền theo từng năm học.

1. Các khoản thu phân theo:

1.1. Nguồn ngân sách cấp cho nhà trường trong năm tài chính 2025 (*có biểu phụ lục kèm theo báo cáo*)

1.2. Các khoản thu khác từ người học: Gồm các khoản thu hỗ trợ dịch vụ giáo dục theo quy định của Nghị quyết số 02/2022 của HĐND thành phố Hải Phòng, được nhà trường thực hiện thu từ người học, gồm:

- Học thêm trong nhà trường (thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư 17, Quyết định số 2050 của UBND thành phố Hải Phòng (*được áp dụng từ tháng 9/2024 đến trước ngày 14/02/2025. Sau ngày 14/02/2029, thực hiện nghiêm túc theo Thông tư 29 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

- Nước uống tinh khiết cho học sinh.

- Tiền gửi xe đạp, xe đạp điện cho học sinh

Các khoản thu từ người học được thực hiện theo quy trình chặt chẽ, đảm bảo tính công khai, minh bạch và giải trình. Thực hiện nghiêm túc việc giãn hoãn các khoản thu, phân kỳ hợp lý các khoản thu để cha mẹ học sinh được biết, thực hiện. 100% các khoản thu được thực hiện theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Các văn bản pháp lý để triển khai: Các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo; văn bản chỉ đạo công tác thu chi tài chính của HĐND, UBND thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố Thủy Nguyên, Phòng Giáo dục và Đào tạo...

Quy trình thực hiện và hồ sơ của trường: Sở hợp Chi ủy, BGH, Biên bản họp Chi bộ, Hội đồng sư phạm, Biên bản họp Ban đại diện CMHS và biên bản cuộc họp PHHS toàn trường; Niêm yết công khai và Kế hoạch triển khai công tác thu.

Các hồ sơ, văn bản có liên quan được đính kèm báo cáo này.

2. Các khoản chi phân theo:

1.1. Chi lương và các loại phụ cấp theo lương (*tính tới thời điểm công khai*)

1.2. Chi thu nhập tăng thêm (theo Nghị quyết 05 của HĐND thành phố Hải Phòng)

1.3. Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (*mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng, vận hành CSVC, trang thiết bị, thuê mượn các dịch vụ...*)

1.4. Chi hỗ trợ cho giáo viên, học sinh...: Trợ cấp cho học sinh khó khăn, hỗ trợ chi phí học tập, chi hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng và các chi phí hợp lý khác theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường năm 2024, năm 2025.

1.5. Chi khen thưởng các danh hiệu thi đua CSTĐCS và LĐTT năm học 2024-2025; chi tiền thưởng theo quy định của Nghị định 73 của Chính phủ; chi công tác ôn thi cho học sinh cuối cấp (*theo quy định của Thông tư 29 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về dạy thêm, học thêm*); chi hỗ trợ cho giáo viên dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật... và các khoản chi khác theo thực tế, đúng quy định.

1.6. Kết quả thực hiện chính sách năm học 2024-2025: Công khai số học sinh, số chi trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh.

1.6. Số dư các quỹ đến thời điểm công khai (ngày 31/5/2025):

- Nguồn ngân sách phân bổ năm 2025

- Quỹ do học sinh đóng góp theo quy định của năm học 2024 - 2025

1.7. Các nội dung công khai tài chính khác được thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

Các nội dung công khai về công tác thu chi tài chính của năm học 2024-2025 và năm ngân sách 2025 như nội dung trên được công khai theo các phụ lục (*kèm theo báo cáo này*) và được đăng tải công khai trên Cổng TTĐT của trường, tại địa chỉ: theshoadong.haiphong.edu.vn hoặc niêm yết tại bảng tin nhà trường.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Năm học 2024 - 2025, nhà trường xây dựng các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và được thảo luận công khai từ tổ, nhóm chuyên môn đến hội nghị cán bộ chủ chốt và được bàn bạc, thảo luận và thông qua tại Hội nghị Cán bộ, viên chức năm học 2024 - 2025, tổ chức ngày 26/9/2024 với sự đồng thuận, nhất trí cao, cụ thể:

1. Các chỉ tiêu (06 nhóm chỉ tiêu):

1.1. Chất lượng hai mặt giáo dục:

- Tốt và khá trên 75%; chưa đạt dưới 3%

- Học sinh xếp loại hạnh kiểm: Tốt trên : 95%; Khá dưới 5% (không có HS xếp loại đạt, Không có HS vi phạm pháp luật, an toàn giao thông, sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử)

1.2. Công tác học sinh giỏi:

- Học sinh giỏi cấp huyện các môn văn hóa duy trì xếp hạng trong top 05 của huyện.

- Có ít nhất 5 HSG văn hóa cấp thành phố, có sản phẩm KHKT đạt giải nhì TP.

1.3. Chất lượng tốt nghiệp THCS và thi vào lớp 10:

- Tỷ lệ tốt nghiệp đạt 100%.

- Tỷ lệ HS khối 9 tham dự kỳ thi vào lớp 10 trên 80% (155 em trở lên trên tổng số học sinh 191).

- Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 công lập đạt từ 90% trở lên/số HS dự thi (140 hs trúng tuyển trở lên).

1.4. Công tác dạy và học:

- Duy trì tốt nề nếp dạy và học của giáo viên – học sinh thông qua kiểm tra chuyên môn, kế hoạch bài dạy, sổ đầu bài, dự giờ GV, lên lớp theo chuyên đề,...

- Tổ chức ra đề đảm bảo chuẩn kiến thức, đúng cấu trúc, bảo mật, việc chấm chữa, trả bài đúng thời gian, tiến độ cập nhật điểm trên CSDL ngành kịp thời.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: theo hướng NCBH; phát triển năng lực HS và dạy học định hướng giáo dục Stem.

1.5. Công tác PCGD-XMC-Xây dựng XHTT:

- Duy trì ổn định sĩ số, phân đầu tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 0,1%.

- Tiếp tục nâng chất lượng các tiêu chuẩn PCGD.

- Tham mưu tốt cho địa phương làm công tác khuyến học, khuyến tài.

1.6. Công tác thi đua - khen thưởng- phong trào thi đua:

- Danh hiệu thi đua: Tập thể LĐXS.

- Hình thức khen thưởng: Bằng khen của thủ tướng chính phủ.

- Chi bộ, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Liên đội... đạt trong sạch, vững mạnh.

- Cá nhân: Phân đầu 06 GV đạt GVG cấp huyện (01 đ/c bảo lưu), 04 GV bảo lưu GVG cấp thành phố, 04 cá nhân đề nghị Bằng khen UBND thành phố; 100% CBGVCNV đạt danh hiệu LĐTT, 6 đến 8 CSTĐCS; không có CBGV-NV vi phạm pháp luật, qui chế chuyên môn; sinh con thứ 3; vi phạm các cam kết, đạo đức nhà giáo; thực hiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn cấp cụm, huyện, thành phố, các cuộc vận động, các phong trào thi đua trọng tâm của ngành Giáo dục trong năm học.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp (gồm 8 nhiệm vụ, 8 giải pháp)

2.1. Các giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ CB QL-GVNV, tăng cường và phát triển năng lực chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, bổ sung kịp thời các kiến thức, kỹ năng, phương pháp dạy học mới để tổ chức dạy các môn học trong chương trình.

- Đề xuất UBND Huyện giao chỉ tiêu đủ về số lượng theo Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 Hướng dẫn vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ chú trọng vào các nội dung:

+ Công tác tư tưởng chính trị, phương pháp kỹ năng khi tổ chức các hoạt động tập trung vào những kỹ năng giáo viên còn yếu, còn thiếu, như: *Kỹ năng khai thác, sử*

dụng CNTT vào dạy học; kỹ năng vận dụng linh hoạt, hiệu quả các phương pháp, phương tiện dạy học vào từng tiết dạy, từng kiểu bài cụ thể; kỹ năng xây dựng ma trận đề kiểm tra; kỹ năng lập kế hoạch hoạt động; kỹ năng kiểm tra, đánh giá học sinh..., kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoại khóa, kỹ năng tạo động lực học tập tích cực cho học sinh, các kỹ năng mềm (chủ nhiệm, giải quyết các vấn đề dư luận, truyền thông...)

+ Các hình thức bồi dưỡng: *Thảo luận chuyên đề; lên lớp công khai; dự giờ; tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn, kỹ năng làm việc nhóm để tham gia các cuộc thi, làm các sản phẩm dự thi qua môi trường mạng, xây dựng các chủ đề dạy học.* Đặc biệt, chú trọng công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng tại chỗ.

- Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tạo điều kiện về thời gian kinh phí cho giáo viên học tập nâng cao trình độ. Động viên giáo viên đi học thạc sĩ.

- Động viên giáo viên tham gia hội thi “Giáo viên dạy giỏi các cấp” góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tay nghề cho đội ngũ.

2.2. Nâng cao năng lực quản lý giáo dục, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ quản trị trường học; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong trường Phân cấp quản lý tới từng vị trí: Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng, CTCĐ, ĐTN, giáo viên để mỗi một vị trí nắm được rõ nhiệm vụ cần phải làm của mình.

- Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng thiết thực hiệu quả.

- Ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý như hệ thống các phần mềm quản lý, camera giám sát...

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nề nếp nội vụ, qui chế chuyên môn, tập trung cao cho việc kiểm tra việc thực hiện chương trình GDPT 2018, việc dạy thêm học thêm trong ngoài nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra theo Công văn số 2000/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2021 của Sở Giáo dục - Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học và cơ sở giáo dục

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai, dân chủ trong trường học theo các văn bản hướng dẫn: Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, Thông tư ban hành Quy định về công khai trong hoạt động các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân; Thông tư

61/2017/TT-BTC, thông tư hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Luật số 10/2022/QH15 thực hiện dân chủ cơ sở.

- BGH kết hợp BCHCD xây dựng các tiêu chí thi đua trong năm học. Thực hiện bình xét thi đua 4 đợt trên năm đảm bảo tính khách quan công bằng động viên khích lệ, đồng thời thẳng thắn góp ý, phê bình nhằm thực hiện tốt hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm.

2.3. Các giải pháp Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục bảo đảm chất lượng hoàn thành chương trình năm học

*** Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường**

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình. Bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học, linh hoạt, sắp xếp thời khoá biểu phù hợp cho cả năm học, đảm bảo số tiết trên tuần đúng theo qui định. Chương trình các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

- Phân công chuyên môn phù hợp với năng lực giáo viên, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Chỉ đạo CBQL, GV, NV đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm, giáo viên giảng dạy các môn GDCD, Lịch sử - Địa lý, HĐTNHN... Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Nhóm thể dục xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các môn thi đấu để tham gia HKPD cấp huyện.

*** Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

- Duy trì thường xuyên việc sinh hoạt chuyên môn của các tổ vào thứ 5 hàng tuần , các nhóm theo lịch đăng ký, giúp cho đội ngũ lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn: Chỉ đạo Phó hiệu trưởng và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo từng tháng, từng kỳ, phù hợp với những nội dung mới và những nội dung còn yếu cần phải bồi dưỡng. Đa dạng hình thức bồi dưỡng (Nghiên cứu tài liệu, viết báo cáo thu hoạch, bồi dưỡng tập trung...).

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy đảm bảo đa dạng hóa hình thức học tập, tăng cường các hoạt động trải nghiệm; bên cạnh việc dạy học trên lớp, giáo viên cần coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài lớp học, ngoài nhà trường. Cần chú ý tới tính vừa sức, khuyến khích sự sáng tạo của các em, tránh ôm đồm, hình thức khiến học sinh chán nản, mệt mỏi...

- Sử dụng linh hoạt các kỹ thuật dạy học (Phương pháp Bàn tay nặn bột, Bản đồ tư duy; kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật các mảnh ghép, kỹ thuật dạy học bể cá, kỹ thuật KWL..)

- Dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên.

- Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh như: Nói chuyện chuyên đề, gặp gỡ giao lưu với những nhân vật tiêu biểu, tấm gương điển hình...

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề dạy học, thảo luận, tọa đàm về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018, ưu tiên cho khối 9.

- Tiếp tục điều chỉnh phương pháp từ dạy học truyền thụ kiến thức thuần túy, một chiều sang dạy học định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh (cả năng lực chung và năng lực chuyên biệt), giáo dục hoà nhập, Stem.

- Chỉ đạo Tổ KHTN xây dựng và thực hiện 06 chủ đề dạy học theo định hướng hoạt động giáo dục STEM (định hướng cho học sinh biết lựa chọn kiến thức, kỹ năng cần thiết của các lĩnh vực Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật - Toán học). Chủ đề STEM

được thực hiện bằng cả hai hình thức nội khóa và ngoại khóa, phù hợp với thực tế nhà trường.

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn theo hướng xây dựng các chủ đề dạy học theo hướng phát triển năng lực của HS; bài dạy Stem; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu hoạt động học tập của học sinh (NCBH). Chỉ tiêu, mỗi tổ chuyên môn sinh hoạt ít nhất 02 nội dung/học kỳ.

- Chỉ đạo và kiểm tra công tác bồi dưỡng HS giỏi lớp 9 đạt hiệu quả cao, giữ vững được vị thế của nhà trường.

- Chỉ đạo và có phương hướng đối với công tác ôn thi vào lớp 10, phần đầu đạt chỉ tiêu PGD giao: TB tổng điểm các môn 37,118 (tăng 0,45 điểm so với năm học trước).

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông.

+ Tổ chức hội thảo định hướng cho HS khối 9 sau khi tốt nghiệp THCS.

+ Tổ chức cho HS khối 6;7;8;9 tham gia hoạt động trải nghiệm theo kế hoạch GD đã xây dựng.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh yếu, học sinh đại trà: Nội dung thống nhất, phù hợp; phân công những giáo viên có năng lực, chuyên môn vững vàng và có tâm huyết trong công tác BD HSG. Chú trọng tổ chức triển khai hoạt động NCKH toàn trường, lựa chọn ít nhất 2 sản phẩm dự cấp Thành phố.

- Xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm đảm bảo các yêu cầu: Bổ trợ, củng cố kiến thức cho học sinh. Không cắt xén chương trình chính thức để đưa vào dạy thêm, học thêm; Việc dạy thêm trong và ngoài nhà trường được thực hiện theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/05/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các điều 6,8,9,10,11,12,13 và 14 của Thông tư số 17; Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của Ủy ban Nhân dân thành phố về việc ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng ; được sự đồng ý của Hiệu trưởng và Phòng GD - ĐT; nghiêm cấm việc giáo viên tự ý tổ chức dạy học thêm trái quy định. Tăng cường quản lý dạy thêm học thêm theo công văn số 2520/SGDĐT-TrH ngày 03/09/2021.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác phổ cập trong đó đưa ra giải pháp phối kết hợp với các tổ, thôn, để công tác PCGD đảm bảo chính xác. Phân công trách nhiệm cho từng khâu, điều tra, rà soát, cập nhật...

- Sử dụng hệ thống thông tin điện tử để quản lý phần mềm phổ cập

*** Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh bám sát văn bản quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

- Kế hoạch kiểm tra đánh giá đánh giá học sinh phải phù hợp với kế hoạch dạy học, đúng quy định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập

- Chỉ đạo giáo viên môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Chỉ đạo phó hiệu trưởng, tổ trưởng, giáo viên tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; đối với học sinh lớp 9 làm quen với định hướng cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 và đề thi học sinh giỏi từ năm học 2024-2025.

- Kế hoạch kiểm tra nội bộ chỉ rõ các nội dung kiểm tra, bám sát Công văn số 2000/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2021 của Sở Giáo dục - Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học và cơ sở giáo dục.

+ Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch.

+ Kiểm tra đột xuất các hoạt động và hồ sơ chuyên môn, như: KHBD, giờ dạy, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, kiểm tra việc đánh giá học sinh trên CSDL ngành (sổ điểm điện tử)...

+ Kiểm tra toàn diện các hoạt động của trường, tổ nhóm, giáo viên...

- BGH tăng cường kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn như:

+ Kiểm tra kế hoạch bài dạy, đối chiếu tiến độ thực hiện qua sổ đầu bài, qua kiểm tra thực tế trên lớp học và phần mềm quản lý chuyên môn.

+ Kế hoạch bài dạy (giáo án) theo hướng dẫn của Công văn 5512 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kiểm tra việc chuẩn bị và sử dụng ĐDDH; kiểm tra việc chấm, chữa, trả bài và lời phê của giáo viên theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

+ Dự giờ độ xuất và kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn giáo viên.

+ Kiểm tra việc sử dụng Sổ điểm và học bạ điện tử (Công văn 1323/SGDĐT-GDTrH ngày 7/9/2020; Công văn 1889/SGDĐT-GDTrH ngày 01/9/2021 của Sở Giáo

dục và Đào tạo; Công văn 1898/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn 2291/SGDDĐT-GDTrH ngày 23/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Công văn 2686/SGDDĐT-GDTrH ngày 05/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Kiểm tra, đánh giá nề nếp ra vào lớp, kiểm tra việc thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn hóa của CBGV trong trường học theo Quyết định số 63/QĐ-THCS ngày 16/09/2024 (trên tinh thần của Thông tư số 06 của Bộ GD-ĐT).

- Phát động phong trào thi đua Sao 3 tốt đối với các lớp (Học tốt, đạo đức tốt, nề nếp tốt) đánh giá vào cuối mỗi tháng.

*** Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

- Phân công đ/c phó hiệu trưởng, tổng phụ trách và giáo viên chủ nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; thông qua các buổi hội thảo, tọa đàm nói chuyện chuyên đề định hướng và hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh. huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông.

2.4. Tăng cường chuyển đổi số và đẩy mạnh ứng dụng CNTT và công tác truyền thông trong công tác quản lý và các HĐGD.

- Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của thủ tướng chính phủ thông qua một số nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong nhà trường để thực hiện

- Rà soát lại toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho việc chuyển đổi số và UNCNTT như: Hệ thống máy tính, Internet.

- Cử giáo viên tin học(Đ/c Huy đi học các lớp bồi dưỡng về tin học do SGD tổ chức).

- Tập huấn cho giáo viên, nhân viên nhà trường sử dụng chữ ký số, các phần mềm (phần mềm quản lý chuyên môn, temis, CSDLN, Misa, Zoom, Teams....) lồng ghép việc UDCNTT cho các bài học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo bộ phận quản trị mạng trong nhà trường tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông, đăng bài trên trang Web nhà trường. Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng. Tăng cường tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDPT; các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; phổ biến tuyên truyền công tác phối kết hợp cùng cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục, tâm lý học đường, biểu dương

những tấm gương thầy cô tiêu biểu, điển hình có nhiều đóng góp cho phát triển nhà trường. Chú trọng **đa dạng hóa việc đưa thông tin** về hoạt động của nhà trường: *Qua Website trường, email công vụ, Fanpage của trường trên Facebook, các nhóm zalo công vụ, qua các hội nghị cha mẹ học sinh, qua hệ thống bảng tin...*

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo¹. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

- Thực hiện quy định về phát ngôn, đảm bảo việc đưa và xử lý thông tin phải trung thực, đúng thẩm quyền để đảm bảo việc truyền thông trong giáo dục thực sự trở thành kênh thông tin quan trọng giúp cho PHHS, nhân dân và các lực lượng xã hội hiểu đúng về các hoạt động giáo dục của nhà trường, tạo được sự đồng thuận xã hội.

2.5. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục mở rộng diện xây dựng nhà đa năng và khu hiệu bộ chuẩn bị các điều kiện cho lộ trình xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Rà soát, đánh giá thực trạng về cơ sở vật chất nhà trường: Phòng học, hệ thống máy tính, mạng, bàn ghế, máy chiếu, ti vi, đồ dùng các trang thiết bị còn thiếu đối chiếu với qui định của trường chuẩn Quốc gia để xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung.

- Tham mưu đề xuất với Lãnh đạo Huyện với lãnh đạo địa phương, PGDĐT: Sửa chữa, khắc phục những hạng mục đã hư hỏng sau cơn bão số 3 giúp nhà trường đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường việc ứng dụng phần mềm app.onluyen trong việc kiểm tra đánh giá học sinh với hình thức trực tuyến trong điều kiện không thuận lợi cho học sinh đến học tập trung tại trường.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

2.6. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và các tổ chức chính trị xã hội trong nhà trường để thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường đồng thời xây dựng lộ trình xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Xây dựng qui chế phối kết hợp với Đảng ủy- UBND xã Hoa Động, công an xã Hoa động, hội cha mẹ học sinh nhà trường, giữa Chi ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Liên đội trong việc nâng cao hiệu quả tuyên truyền, thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; các phong trào thi đua và các hoạt động tập thể của nhà trường.

- Phối hợp, chỉ đạo các tổ chức, cá nhân cần xây dựng kế hoạch cụ thể, sát thực tiễn cho cả năm học, từng học kì, từng tháng, từng tuần. Trong các cuộc họp giao ban giáo viên cần bàn bạc, trao đổi, thống nhất, để khi triển khai kế hoạch tạo được sự đồng thuận và hiệu quả cao.

- Định kỳ giao ban với thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường cũng như phụ huynh học sinh, tận dụng sự ủng hộ bằng các nguồn nhân lực vật lực. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần.- Định hướng và tập huấn cho giáo viên làm công tác chủ nhiệm kinh nghiệm tuyên truyền vận động phối hợp với chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và các tổ chức chính trị xã hội trong nhà trường để thực hiện có hiệu kế hoạch giáo dục nhà trường.

2.7. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; - Chỉ đạo Đoàn thanh niên, tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh trong việc phòng chống các tệ nạn học đường như: bạo lực, xâm hại, thuốc lá điện tử, phòng chống đuối nước; phòng chống dịch bệnh, đồng thời đảm bảo quyền trẻ em, nhằm ngăn ngừa vi phạm và xâm phạm quyền trẻ em.

- Viết cam kết và thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT; Quyết định số 63/QĐ-THCS ngày 16/09/2024 của đơn vị V/v ban hành bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường, giúp đội ngũ luôn có ý thức rèn luyện đạo đức, tác phong nhà giáo ngay từ đầu năm học.- Định kỳ thực hiện tự đánh giá các tiêu chuẩn trường học an toàn và trình cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”- Cung cấp số điện thoại để tiếp nhận ý kiến phản ánh của các bậc phụ huynh và nhân dân về tình trạng mất an toàn, bạo lực học đường...- Chủ động, tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện

các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn và có biện pháp khắc phục kịp thời, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong trường học.

- Chỉ đạo chi đoàn, tổng phụ trách đội xây dựng các chuyên đề về chủ điểm Phòng chống bạo lực học đường; Vòng tay bè bạn; Nói không với ma túy; Phòng chống cháy nổ, An toàn giao thông...(viết đơn cam kết) qua đó giúp học sinh có nhận thức và chuyển biến đúng đắn.

- Tuyên truyền ý thức, đạo đức và lối sống lành mạnh cho HS qua các buổi phát thanh măng non, qua công tác chủ nhiệm lớp, qua HĐ TN,HN, qua các môn học để giáo dục các em về đạo đức, tinh thần đoàn kết, yêu nước,...

- Lồng ghép giáo dục QPAN, pháp luật vào trong các môn học nhằm giáo dục việc HS thực hiện tốt pháp luật và tự hào về truyền thống dân tộc từ đó có thái độ tốt trong học tập và ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống đó.

- Thực hiện công khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT ngày 03/6/2024 Ban hành quy chế thực hiện công khai trong các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Các hoạt động công khai sẽ được thực hiện chủ yếu thông qua Cổng TTĐT nhà trường, tại địa chỉ thcsheadong.haiphong.edu.vn

- Thực hiện quy định về phát ngôn, đảm bảo việc đưa và xử lý thông tin phải trung thực, đúng thẩm quyền để đảm bảo việc truyền thông trong giáo dục thực sự trở thành kênh thông tin quan trọng giúp cho PHHS, nhân dân và các lực lượng xã hội hiểu đúng về các hoạt động giáo dục của nhà trường, tạo được sự đồng thuận xã hội.

- Chú trọng đa dạng hóa việc đưa thông tin về hoạt động của nhà trường: *Cổng thông tin điện tử của trường, email công vụ, các nhóm zalo công vụ, qua các hội nghị cha mẹ học sinh, qua hệ thống bảng tin....*

2.8. Tiếp tục nâng cao công tác thi đua khen thưởng

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản cấp trên về công tác hướng dẫn thi đua khen thưởng đối với tập thể, cá nhân cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên đúng theo qui định.

- Cụ thể hoá các tiêu chí thi đua của nhà trường thành các hoạt động cụ thể có hiệu quả công tác trong nhiệm vụ năm học, đảm bảo công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- BGH kết hợp BCHCD xây dựng các tiêu chí thi đua trong năm học. Thực hiện bình xét thi đua 4 đợt trên năm đảm bảo tính khách quan công bằng động viên khích lệ, đồng thời thẳng thắn góp ý, phê bình nhằm thực hiện tốt hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm.

- Xây dựng tiêu chí thi đua đối với các lớp để thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh.

- Khuyến khích cán bộ, GVCNV có cách làm hay, làm sáng tạo.

- Khen thưởng động viên những lớp có điều kiện khó khăn nhưng có nhiều cố

gắng vươn lên.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2025, thực hiện Quy định về công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT. Báo cáo này được đăng tải trong mục Công khai theo Thông tư 09, tại Cổng TTĐT nhà trường, tại địa chỉ thschoadong.haiphong.edu.vn theo quy định. Hàng năm, báo cáo thường niên sẽ được bổ sung, cập nhật và điều chỉnh thông tin liên quan theo quy định “*để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục*”. Đồng thời, “*tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.*”

Nơi nhận:

- Phòng văn hóa phường;
- Cổng TTĐT nhà trường;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Lê Đăng Đỉnh